Internal Only

SAMSUNG



Màn hình chuyên dụng cho Khách Sạn

HL03H series (Đông Nam Á)

Các sản phẩm được bán tại Thái Lan, Việt Nam, v.v. không hỗ trợ Wi-Fi 6E. (Đối với các model không hỗ trợ Wi-Fi 6E, thông số Công suất tiêu thụ điện được ghi là N/A.)

Thiết Kế Đẳng Cấp, Tối Ưu Trải Nghiệm

HL03H với thiết kế tinh tế, chất lượng hình ảnh QLED sống động và lớp phủ chống chói, mang đến trải nghiệm hiển thị đẳng cấp trong không gian khách sạn. Cùng Collection Hub và AI Harmony Suite, HL03H hỗ trợ cá nhân hóa nội dung và tương tác đa ngôn ngữ tức thì, giúp khách sạn nâng cao tiện nghi và trải nghiệm của khách trong suốt kỳ lưu trú.

Tính năng nổi bật

Thiết kế khung viền hiện đại tích hợp giải pháp tiện ích

Giải pháp tích hợp đưa toàn bộ cổng kết nối vào bên trong TV, cho phép lắp đặt âm tường tối giản và liền mạch, nâng tầm trải nghiệm xem đồng thời hài hòa với thiết kế nội thất.

* Viền màu được bán riêng

Collection Hub

Collection Hub cho phép quản lý khách sạn phát và quản lý nội dung từ xa trên toàn bộ TV trong phòng thông qua Manager Dashboard, mà không cần trực tiếp đến từng phòng. Khi tắt TV, The Frame có thể hiển thị các nội dung hình ảnh được tuyển chọn, đồng thời cho phép đơn vị vận hành khách sạn quản lý và cập nhật từ xa trên tất cả các phòng.

* Không hỗ trợ CTV Art Store.

Công nghệ chống chói cùng QLED

Công nghệ chống chói tiên tiến của Samsung giúp giảm thiểu hiện tượng phản chiếu, gây xao nhãng, mang đến màu sắc chân thực, thể hiện rõ kết cấu tác phẩm nghệ thuật. Nội dung luôn được hiển thị sắc nét và dễ chịu, ngay cả trong nhiều điều kiện ánh sáng khác nhau.

AI Harmony Suite

AI Harmony Suite nâng tầm trải nghiệm lưu trú với những tiện ích thông minh và được cá nhân hóa. Bộ giải pháp bao gồm Live Translate, cung cấp phụ đề theo thời gian thực bằng ngôn ngữ bản địa khi xem TV, cùng Generative Wallpaper, sử dụng AI để tạo nên những hình nền sống động, thay đổi linh hoạt theo không gian.

Dịch thuật theo thời gian thực bằng AI. (Ngôn ngữ hỗ trợ: EN, ES, FR, IT, GE, KR)
Hình nền được tạo bằng AI.

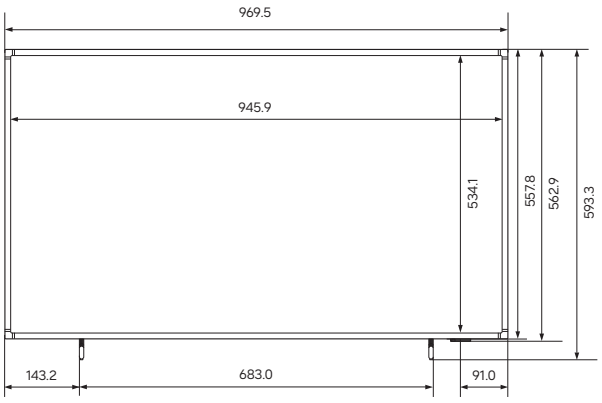
Thông số kỹ thuật

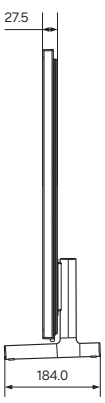
Model		43"	55"	65"	75"
Thông tin chung	Loại	QLED	QLED	QLED	QLED
Màn hình	Inch	43	55	65	75
	Độ phân giải	3,840 x 2,160	3,840 x 2,160	3,840 x 2,160	3,840 x 2,160
	Chống Chói	Chống Chói	Chống Chói	Chống Chói	Chống Chói
Video	Công nghệ hình ảnh	Bộ xử lý NQ4 AI Gen2	Bộ xử lý NQ4 AI Gen2	Bộ xử lý NQ4 AI Gen2	Bộ xử lý NQ4 AI Gen2
	HDR (High Dynamic Range)	Quantum HDR	Quantum HDR	Quantum HDR	Quantum HDR
	HDR10+	Có (tự động điều chỉnh)	Có (tự động điều chỉnh)	Có (tự động điều chỉnh)	Có (tự động điều chỉnh)
	HLG (Hybrid Log Gamma)	Có	Có	Có	Có
	Tương phản	Dual LED	Dual LED	Dual LED	Dual LED
	Màu sắc	Công nghệ Quantum Dot	Công nghệ Quantum Dot	Công nghệ Quantum Dot	Công nghệ Quantum Dot
	Góc Xem	Góc xem rộng	Góc xem rộng	Góc xem rộng	Góc xem rộng
	Nâng cấp tương phản	Công nghệ Real Depth Enhancer	Công nghệ Real Depth Enhancer	Công nghệ Real Depth Enhancer	Công nghệ Real Depth Enhancer
	Chế độ phim	Có	Có	Có	Có
Âm thanh	Bộ giải mã Dolby	MS12 2 CH	MS12 2 CH	MS12 2 CH	MS12 2 CH
	Tính năng OTS	OTS Lite	OTS Lite	OTS Lite	OTS Lite
	Âm thanh đầu ra (RMS) (W)	20	20	20	20
	Âm thanh Bluetooth	Có	Có	Có	Có
	Âm thanh thích ứng	N/A	N/A	N/A	N/A
Giải pháp thông minh	Hệ điều hành	Tizen™ Smart TV	Tizen™ Smart TV	Tizen™ Smart TV	Tizen™ Smart TV
	Bixby	N/A	N/A	N/A	N/A
	Tương tác giọng nói từ xa	N/A	N/A	N/A	N/A
	Trợ lý giọng nói tích hợp sẵn	N/A	N/A	N/A	N/A
	Tương thích với loa AI	N/A	N/A	N/A	N/A
	TV Plus	Có	Có	Có	Có
	Trình duyệt web	Có	Có	Có	Có
	SmartThings Hub / Matter Hub / Tính năng IoT-Sensor / Quick Remote	Chỉ thiết bị đầu cuối	Chỉ thiết bị đầu cuối	Chỉ thiết bị đầu cuối	Chỉ thiết bị đầu cuối
	Samsung Health	N/A	N/A	N/A	N/A
	Hướng dẫn chung	N/A	N/A	N/A	N/A
	Trang chủ	Có	Có	Có	Có
Tính năng thông minh	Trải nghiệm đa thiết bị	Chiếu từ điện thoại lên TV, TV chủ động phát phản chiếu, Phản chiếu âm thanh, Bật TV không dây	Chiếu từ điện thoại lên TV, TV chủ động phát phản chiếu, Phản chiếu âm thanh, Bật TV không dây	Chiếu từ điện thoại lên TV, TV chủ động phát phản chiếu, Phản chiếu âm thanh, Bật TV không dây	Chiếu từ điện thoại lên TV, TV chủ động phát phản chiếu, Phản chiếu âm thanh, Bật TV không dây
	Xem đa màn hình	Có	Có	Có	Có
	Apple AirPlay	Có	Có	Có	Có
	Dịch trực tiếp	N/A	N/A	N/A	N/A
	Tạo hình nền	Có	Có	Có	Có
	Google Cast	Có	Có	Có	Có
Tính năng	EPG	Có	Có	Có	Có
	Kiểm soát IP	Có	Có	Có	Có
	Ngôn ngữ OSD	Ngôn ngữ bản địa	Ngôn ngữ bản địa	Ngôn ngữ bản địa	Ngôn ngữ bản địa
	Teletext (TTX)	N/A	Có	Có	Có
	V-Chip	N/A	N/A	N/A	N/A
	MBR Support	Có	Có	Có	Có
Hệ thống	Phát sóng kỹ thuật số	DVB-T (T2 sẵn)	DVB-T (T2 sẵn)	DVB-T (T2 sẵn)	DVB-T (T2 sẵn)
	Dò kênh analog	Có	Có	Có	Có
	Giao diện CI	N/A	N/A	N/A	N/A
	Phát sóng dữ liệu	N/A	N/A	N/A	N/A
Tính năng khách sạn	H.Browser	N/A	N/A	N/A	N/A
	TEP	Có	Có	Có	Có
	Samsung LYNK Cloud	Có	Có	Có	Có
	Hospitality Home Menu 2.0	N/A	N/A	N/A	N/A
	Trình phát âm nhạc bluetooth (Điện thoại →TV)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Plug&Play cho Khách sạn (Cài đặt đơn giản)	Có	Có	Có	Có
	Chế độ nguồn tự động	N/A	N/A	N/A	N/A
	Chế độ khởi động	Có	Có	Có	Có
	Danh sách kênh khách sạn	Có	Có	Có	Có
	Hiển thị menu kênh	Có	Có	Có	Có
	Danh sách kênh hỗn hợp (ATSC, DVB-T/T2/C/S2, Analog)	Có	Có	Có	Có
	Kênh của tôi	Có	Có	Có	Có
	Chế độ tiết kiệm điện (Kiểm soát BLU)	Có	Có	Có	Có
	Hiện thị logo với cài đặt thời gian (BMP/Movie)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Tin nhắn chào mừng	N/A	N/A	N/A	N/A
	Giao thức tương tác	Có	Có	Có	Có
	Nguồn dự phòng cho đồng hồ	Có	Có	Có	Có
	Đồng hồ phần mềm	N/A	N/A	N/A	N/A
	Điều khiển từ xa đa mã	Có	Có	Có	Có
	Chế độ âm nhạc(Input: PC/AV/ Component/HDMI)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Bật/Tắt đèn nền ở Chế độ Âm nhạc	N/A	N/A	N/A	N/A

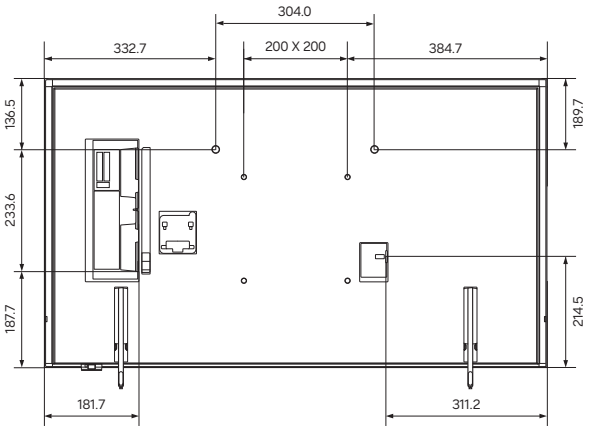
Model		43"	55"	65"	75"
	Cập nhật đồng hồ TTX (Analogue)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Sao chép qua USB	Có	Có	Có	Có
	Tương thích với Smoovie	N/A	N/A	N/A	N/A
	Truyền màn hình	Có	Có	Có	Có
	Hẹn giờ bật/tắt(Lên lịch)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Báo thức	Có	Có	Có	Có
	Samsung LYNK™ DRM RF	Có	Có	Có	Có
	Samsung LYNK™ DRM IP	Có	Có	Có	Có
	bLAN	N/A	N/A	N/A	N/A
	Chế độ bảo mật	Có	Có	Có	Có
	S/W EPG (Giải pháp EPG)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Chứng nhận UL	N/A	N/A	N/A	N/A
	DOCSIS	N/A	N/A	N/A	N/A
	Pro:Idiom	N/A	N/A	N/A	N/A
	Pro:Idiom SW	N/A	N/A	N/A	N/A
	IPTV Multicast	Có dây	Có dây	Có dây	Có dây
Kết nối	Wi-Fi	Có (VN : Wi-Fi 6)	Có (VN : Wi-Fi 6)	Có (VN : Wi-Fi 6)	Có (VN : Wi-Fi 6)
	Bluetooth	Có (5.3)	Có (5.3)	Có (5.3)	Có (5.3)
	HDMI	2	2	2	2
	Tốc độ tín hiệu đầu vào HDMI tối đa	4K 60 Hz (for HDMI 1/2)	4K 144 Hz (for HDMI 1/2)	4K 144 Hz (for HDMI 1/2)	4K 144 Hz (for HDMI 1/2)
	Kênh trao đổi âm thanh qua HDMI	eARC	eARC	eARC	eARC
	One Connect box	N/A	N/A	N/A	N/A
	Anynet+ (HDMI-CEC)	Có	Có	Có	Có
	USB	1 x USB-A	1 x USB-A	1 x USB-A	1 x USB-A
	Ethernet (LAN)	1	1	1	1
	Đầu ra (Mini Jack / LR)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Đầu ra âm thanh kỹ thuật số (Quang học)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Đầu vào RF (Ăng-ten mặt đất / Cáp / Vệ tinh)	1 / 1(Common Use for Terrestrial) / 0	1 / 1(Common Use for Terrestrial) / 0	1 / 1(Common Use for Terrestrial) / 0	1 / 1(Common Use for Terrestrial) / 0
	Ex-Link (RS-232C)	1	1	1	1
	CI Slot	N/A	N/A	N/A	N/A
Cổng vào & Cổng ra dành cho khách sạn	Cổng loa gối	N/A	N/A	N/A	N/A
	Đầu ra âm thanh biến đổi	Có	Có	Có	Có
	Điều chỉnh âm lượng âm thanh đầu ra biến đổi	Có	Có	Có	Có
	DATA	Có	Có	Có	Có
	RJP (Dành cho Remote Jackpack)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Tai nghe	N/A	N/A	N/A	N/A
	Tai nghe ID	N/A	N/A	N/A	N/A
	Cầu nối Ethernet (LAN-Out)	N/A	N/A	N/A	N/A
Thiết kế	Loại khung viền	VNB	VNB	VNB	VNB
	Màu trước	ĐEN	ĐEN	ĐEN	ĐEN
	Loại chân đế	CHÂN TRÒN	CHÂN TRÒN	CHÂN TRÒN	CHÂN TRÒN
Eco	Cảm biến Eco	Có	Có	Có	Có
	Tiết kiệm điện tự động	Có	Có	Có	Có
	Tự động tắt nguồn	Có	Có	Có	Có
Nguồn	Nguồn (V)	AC220-240V~ 50/60Hz	AC220-240V~ 50/60Hz	AC220-240V~ 50/60Hz	AC220-240V~ 50/60Hz
	Mức tiêu thụ (Tối đa) (W)	135	170	250	300
	Công suất tiêu thụ điện (Chế độ tiết kiệm) (W)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Công suất tiêu thụ điện (Chế độ chờ) (W)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Công suất tiêu thụ điện (Tiêu chuẩn) (W)	N/A	N/A	N/A	N/A
Kích thước (WxHxD)	Kích thước không tính chân đế (WxHxD)(mm)	969.5 x 557.8 x 27.5	1,237.9 x 708.8 x 27.5	1,456.8 x 831.9 x 27.5	1,682.3 x 960.4 x 29.5
	Kích thước có chân đế (WxHxD) (mm)	969.5 x 593.3 x 184.0	1,237.9 x 744.1 x 218.2	1,456.8 x 866.5 x 256.8	1,682.3 x 998.6 x 319.8
	Kích thước đóng gói (WxHxD)(mm)	1,080 x 647 x 132	1,375 x 829 x 143	1,600 x 933 x 154	1,833 x 1,082 x 170
Trọng lượng	Trọng lượng không tính chân đế (kg)	8.4	14.3	21.8	29.8
	Trọng lượng có chân đế (kg)	8.6	14.6	22.2	30.3
	Trọng lượng đóng gói(kg)	12.5	20.7	29.2	38.6
Chuẩn VESA	Kích thước vít	M8	M8	M8	M8
	Độ sâu vít (mm)	13-15	13-15	13-15	13-15
	Thông số VESA (mm)	200 x 200	200 x 200	400 x 300	400 x 400
Phụ kiện	Model điều khiển từ xa	TM2240A	TM2240A	TM2240A	TM2240A
	Loại Pin (cho điều khiển từ xa)	Pin dùng một lần	Pin dùng một lần	Pin dùng một lần	Pin dùng một lần
	Giá treo tường Slim Fit	Có (Bao gồm)	Có (Bao gồm)	Có (Bao gồm)	Có (Bao gồm)
	Hỗ trợ khung viền tùy chỉnh	Có	Có	Có	Có
Đính kèm	Hướng dẫn sử dụng	Có	Có	Có	Có
	Cáp ANT	N/A	N/A	N/A	N/A
	Cáp nguồn	Có	Có	Có	Có
Phụ kiện khách sạn	Hướng dẫn cài đặt nhanh	Có	Có	Có	Có
	Cáp dữ liệu	Có	Có	Có	Có
	Bộ giá đỡ chân đế	N/A	N/A	N/A	N/A
	Vít cố định chân đế	N/A	N/A	N/A	N/A
	Đầu chuyển góc (cho bộ dò kênh RF bên cạnh)	N/A	N/A	N/A	N/A
	Nắp pin bắt vít (điều khiển từ xa)	N/A	N/A	N/A	N/A

Bản vẽ kỹ thuật

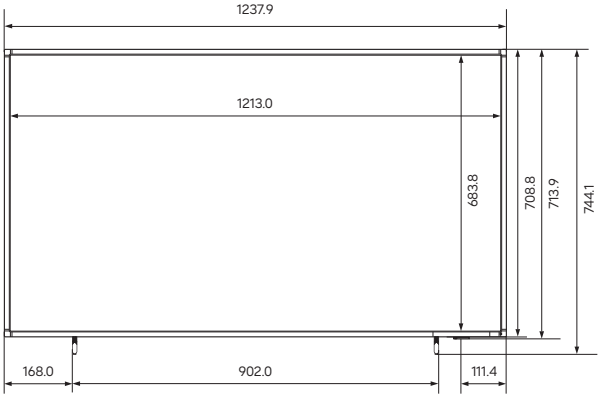
43”

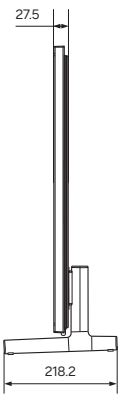


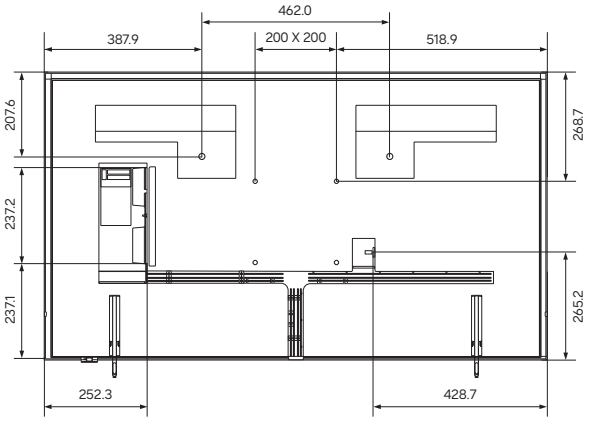




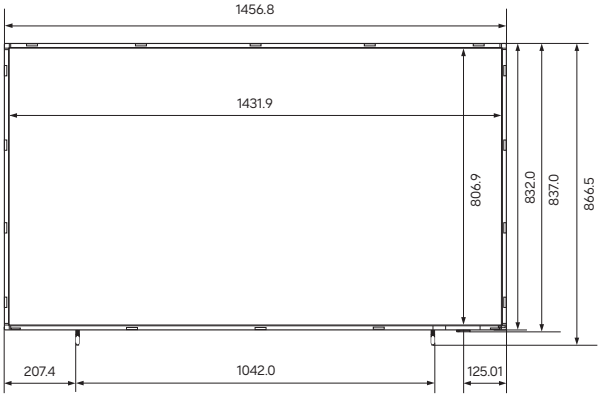
55"

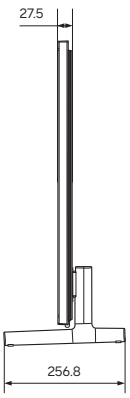


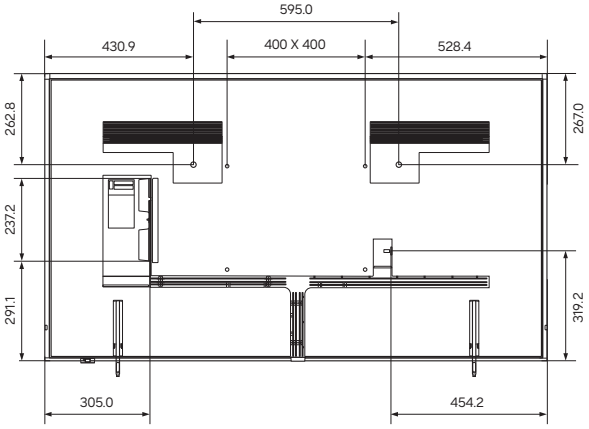




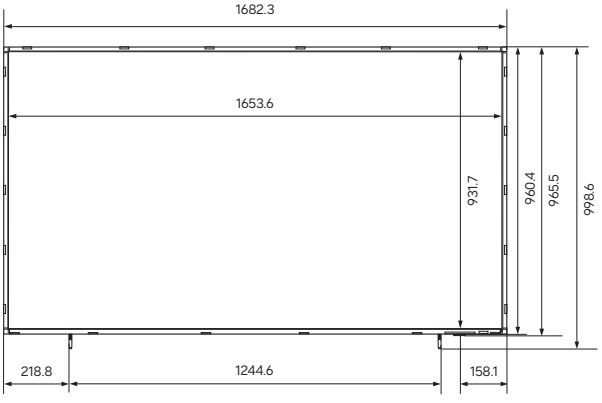
65"

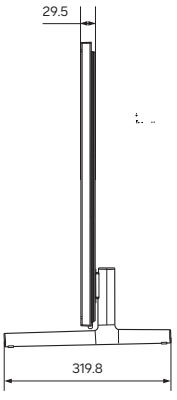


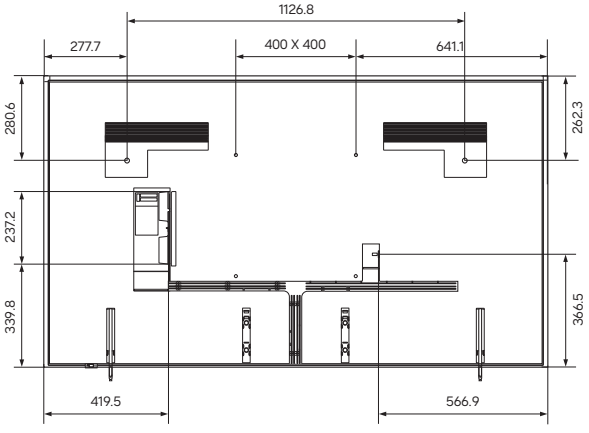




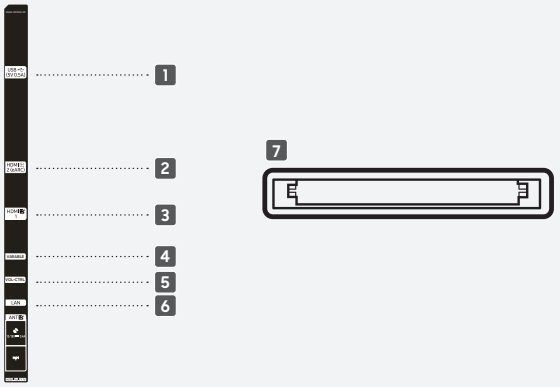
75"





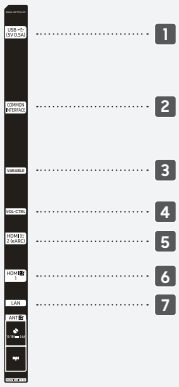


Kết Nối (45”)



1 USB
2 VÀO HDMI2 (eARC)
3 VÀO HDMI1
4 BIẾN ĐỔI
5 VOL-CTRL
6 LAN
7 CỔNG CI

Kết nối (55~75")



1 USB
2 CỔNG CI
3 BIẾN ĐỔI
4 VOL-CTRL
5 VÀO HDMI2 (eARC)
6 VÀO HDMI1
7 LAN

Giới thiệu về Samsung Electronics Co., Ltd.

Samsung Electronics Co., Ltd. truyền cảm hứng cho thế giới và định hình tương lai bằng những ý tưởng và công nghệ mang tính cách mạng. Samsung tiên phong định hình chuẩn mực của TV, điện thoại thông minh, thiết bị đeo di động, máy tính bảng, máy ảnh, thiết bị kỹ thuật số, thiết bị y tế, hệ thống mạng cũng như các giải pháp bán dẫn và đèn LED. Để nhận thông tin mới nhất, vui lòng truy cập Samsung Newsroom tại news.samsung.com.

Màn hình Smart Signage

Để biết thêm thông tin về Màn hình của Samsung, hãy truy cập www.samsung.com/business

Bản quyền © 2024 Samsung Electronics Co. Ltd. Mọi quyền được bảo lưu. Samsung là nhãn hiệu đã đăng ký của Samsung Electronics Co. Ltd. Các thông số kỹ thuật và thiết kế có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Các phép đo và trọng lượng không theo hệ mét là gần đúng. Tất cả dữ liệu được coi là chính xác tại thời điểm tạo. Samsung không chịu trách nhiệm về lỗi hoặc thiếu sót. Tất cả thương hiệu, sản phẩm, tên dịch vụ và biểu tượng đều là thương hiệu và / hoặc thương hiệu đã đăng ký của chủ sở hữu tương ứng của chúng và được công nhận và thừa nhận

Công ty TNHH Điện tử Samsung Vina
Tầng 22-25, Tòa nhà Tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

2026-08